

Chiến dịch hoa Hồng đỏ

Nhiều người Việt miền Bắc di cư năm 1954 đã thuật lại cho dân miền Nam biết về những thủ đoạn thâm độc của CS, nhưng có một số không tin; đặc biệt là vài người trong giới trí thức khoa bản, họ tin vào lòng chân thành của CS để "hoà hợp hoà giải". Khi miền Nam bị rơi vào tay CS thì một số bị vào tù hoặc phải cao bay xa chạy; số còn lại vẫn còn tin nơi "thực tâm hoà giải giữa những người Việt với nhau", chỉ trích chính quyền CS như họ đã từng làm dưới thời "không dân-chủ" của Thiê.u-Kỳ. Đối với Đảng, việc này không thể tha thứ được; người của Đảng thì được lệnh chỉ trích đảng, nhưng người không thuộc guồng máy tuyên truyền của đảng thì sẽ như cá cắn câu: CS đã từ từ khóp miệng họ lại, đóng cửa các tờ báo như Tin Sáng của tên Ngô Công Đức, Tiếng Chuông, Đối Diện của "linh mục thiên tả" Thanh Lăng và nhốt họ vào địa lao. Một thời gian sau khi được thả, họ lại răn nói vài câu trần tình đầy sự bất mãn (như linh mục tiến sĩ Chân Tín, được thả vào 12/5/93 và "cha" Nguyễn Ngọc Lan vào 1992). Sau đó, người ta không còn nghe họ nói gì nữa Họ là những kẻ đặt lòng yêu nước thương nòi không đúng chỗ (chỉ trích chính phủ Quốc Gia, nhưng lại tin CS) và cuối cùng họ phải gánh hậu quả của việc không có lập trường vững chắc. Họ đình ninh rằng có thể "cải hóa" CS dựa vào tình dân tộc, nghĩa đồng bào. Tuy nhiên họ đã bị phản bội vì không hiểu rõ người CS. Họ lầm lẫn vì cứ xem CSVN cũng là người VN thuần túy như họ. Sự thật không phải như vậy vì người CS ở đâu cũng thế; họ là những người của một hệ thống "đại đồng" và "quốc tế"; họ là đệ tử của Lê-nin. Lê-nin đã từng nói trong tập 2 và 3, cuốn VI của Lê-nin toàn tập như sau:

"Đối với kẻ thù (của gia cấp vô sản), khi cần phải hợp tác thì cứ hợp tác"

nhưng

"Người cộng sản không được tỏ ra ngại ngùng trước chuyện phản bội; kẻ nào chống lại sự phản bội tức là anh ta đã theo quan điểm tư sản chứ không phải quan điểm vô sản".

Đi sâu vào trong bài, ta sẽ thấy tại sao khó có thể cải hóa người CS được. Thật sự ngày nay, có lẽ ít có ai dám đi thử xem tư tưởng trên của Lê-nin kia ra sao.

Dân 2 miền Nam Bắc đã từng bị Đảng CS "chơi xỏ", không phải một mà nhiều lần. Một số khoe với các bạn miền Bắc vào sau 1975 rằng họ đâu còn sợ bị lừa nữa khi kinh qua các vụ đổi tiền và đánh tư sản. Nhưng các người này nói rằng, các anh đã lầm to, các anh chưa ném đủ hết các màn xảo trá của CS Hà Nội đâu! Điều này có đúng không? Thời gian qua cho ta thấy là câu nói kia của các người miền Bắc rất đúng. Vì sao người ta bị lừa mà vẫn lao đầu vào "lừa"? Bởi vì các màn lừa lọc đều khác nhau. Không lẽ một số rất ít trong chúng ta **ngu muội** tới mức độ chưa thấy rõ CS? Khi đã chạy trốn CS., bỏ quê hương, mồ mã tổ tiên, thân nhân và nhà cửa tức là ta đã thấy rõ chế độ đó như thế nào rồi. Đó là một sự lựa chọn có ý thức trong tự do. Đã quyết định chổi bỏ một chế độ để ra đi, tức là đã có thái độ chính trị rõ ràng được bày tỏ. Nay lại quay đầu về cùng với các tay "ăn cơm quốc gia, thờ ma cộng sản" để hỗ trợ chế độ độc tài bằng cách này hay cách khác; không có ý chí sắt đá tin vào lý tưởng mình đang theo đuổi. Về vấn đề này ta vẫn còn thua xa người CS. Đó phải chăng đây là một thái độ, một lập trường tư tưởng bất chính, phản phúc, phản bội với chính bản thân mình trước, và sau với đồng bào cùng ra đi với mình trên những chiếc thuyền mỏng manh?

Sự **phản phúc** thấy rõ nhất trong quá khứ là ở một thiểu số trong thành phần được may mắn đi du học nước ngoài trước 1975. Trong khi những người cùng lứa tuổi phải giải gió dầm sương, liềm mình bảo vệ hậu phương, bảo vệ gia đình họ để họ **an tâm đi học**. Những người chiến sĩ kia chỉ mong người có may mắn hơn được học thành tài hầu báo đáp phần nào sự hy sinh kia, thì lại **phản trắc và lưu manh**, không biết đâu là chánh nghĩa, chạy đuổi theo bọn "bò câu đờ" tổ khổ lại "đám cực đoan vàng" -- các người đang bảo vệ gia đình của mình ở quê nhà. Rồi, theo sự ru ngũ của VC, đám "một dạ hai lòng" này đã nghe lệnh từ quan thầy CS, len lỏi vào trong các cơ quan quốc tế và nắm chờ cơ hội. Nay, chính những kẻ "**ăn cơm quốc gia thờ ma cộng sản**" đó lại chài người nhẹ dạ, chưa bao giờ biết CS là gì, để giúp CS.

Các kinh nghiệm từ xưa tới nay đốc thúc ta nhớ kỹ là nên có một lập trường dứt khoát; lập trường này không bao giờ sai lầm và không có gì lay chuyển nổi: không giúp CS bành trướng. **Dù là CS Tàu hay CSVN, họ đều tàn bạo, xảo quyệt và khát máu; đặc biệt là CSVN, họ có thể được xem là tên đứng đầu trong thành tích xảo trá** và hay bắt chước đàn anh nhất trong các nước CS trên thế giới xưa và nay. Họ biết lúc nào đứng lên cũng như biết lúc nào nằm rạp xuống. Họ vẫn không ngừng dòm ngó và suy xét làm sao chủ nghĩa kia được sinh tồn để lẩn át đi những gì mà dân tộc ta xây đắp qua mấy ngàn năm đầy máu và nước mắt.

Chuyện gì đã xảy ra mấy năm trước đây chắc bây giờ không còn ai nhớ nữa. "Ôn cố nhi tri tân" vẫn là phương thế soi rọi cho người sau biết rõ mình đang làm gì, lợi và hại ra sao? Bài "**CHIẾN DỊCH HOA HỒNG ĐỎ HẢI NGOẠI CỦA CSVN**" được đăng lên với mục đích đó. Số người bị vướng vào chủ nghĩa CS qua muôn tình huống thì rất

nhieu **Bọn họ có thể là triết gia, tiến sĩ, bác sĩ, kỹ sư, văn sĩ, họa sĩ, sinh viên**, nông nhân, thợ thuyền,... Đa số nghe theo lời dụ dỗ của CS qua công tác gọi là TRÍ VẬN (công tác lừa dối quần chúng). Bọn họ cũng có thể là "vài" kinh tài cho VC; nhiều người trung gian chuyển tiền này được kết nạp kín đáo vào Hội Việt Kiều Yêu Nước với giấy chứng nhận, giấy giới thiệu của giới chức VC ở hải ngoại cấp cho để khi về VN được giúp đỡ dễ dàng. Từ chỗ ham lợi vào Hội Việt Kiều Yêu Nước để buôn bán với VC, vừa có lợi tiền bạc, lại được sự nâng đỡ của các đồng chí khi về thăm quê hương, đi tham quan,...Rồi từ đó tính đến chuyện móc nối tuyên truyền, dụ dỗ gia nhập Đảng, làm **cán bộ nằm vùng ở hải ngoại**, chỉ khoảng cách...một gang tay! Những người này được CS nhận định và lợi dụng như thế nào, ta sẽ tìm hiểu qua bài "Chiến dịch...".

Điều đáng để ý nhất là một số người bị chài mà xưa kia chính gia đình họ hay **chính bản thân họ đã bị CS tù đày**. Những người này đã được CS giảng giải về "lòng yêu nước kiểu CS" hay nhận vài sự thi ân liên quay về làm việc cho CS (quay về với "dân tộc" là quay về với đảng). Một trong những thí dụ này là trường hợp của **Hà Văn Lâu**. Cán bộ CS được đào luyện về chính trị (nhồi sọ) và lòng hận thù giai cấp liên tục từ khi còn ở nhà trường, và cứ như thế, ngày này qua tháng nọ, họ trở thành những kẻ **xảo quyệt, chuyên dùng mưu mô** để làm sao có lợi cho Đảng. Với sự chuẩn bị như thế và với lối suy nghĩ một chiều, họ sẵn sàng hy sinh mù quáng cho "lý tưởng CS" dù có đi ngược với quyền lợi của quần chúng. Họ phải làm đủ cách để con mồi vào rọ, nhất là những con mồi chưa bao giờ sống trong thế giới của họ.

Ta tự đặt thêm câu hỏi tại sao CS lại có thể lừa được quá nhiều người, không phải một lần mà rất nhiều lần? Câu trả lời có thể là CS là những tay tuyên truyền và nói dối chuyên nghiệp; họ đặc biệt giỏi ở chỗ khơi dậy lòng yêu nước của người khác để lợi dụng. Từ VN, họ đã gửi nhân viên đi khắp nơi và, chỉ trong một khoảng thời gian, họ đã gom tụ được một số "cảm tình viên gốc...ngụy, nhứt là giới trẻ non nớt và tự phụ", không vững ý chí và sáng suốt. Những người này, đã được giới thiệu đọc những sách phản chiến, được "sinh hoạt", "giúp đỡ", "bồi dưỡng" và kết cuộc họ đã làm việc không công cho CS.



Linh mục quốc doanh
Huỳnh Công Minh.

Một phương pháp đáng để ý khác nữa là **"dùng gậy ông đập lưng ông"**. Phương pháp này được chính thức áp dụng bởi CS. Gần đây và rõ ràng nhất là vụ CS dùng nó để các người theo đạo Phật tố lẫn nhau. Sư và ni cô "quốc doanh", phối hợp với sư và ni cô "công an" bắt đầu đê bẹp những người cùng theo một lý tưởng tôn giáo với mình. Bên công giáo cũng thế, xuyên qua cánh tay của Đảng, Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam (the Vietnam Fatherland Front) đã dùng linh mục quốc doanh Huỳnh Công Minh để chờ tiếm quyền của Tổng Giám Mục Nguyễn Văn Bình (vì vậy CS không muốn Vatican tấn phong một vị khác) hoặc tên linh mục "có vợ" Phan Khắc Từ nổi tiếng "linh mục hốt rác" trước 1975 ngày xưa để dò xét sinh hoạt công giáo cho Đảng ở Saigon.

Ta hãy đọc kỹ một trong những cách chài người của CS để đừng bao giờ khinh thường họ cả. Ngoài ra, hãy để ý tới vài nhóm phản chiến được gài trong "religious groups"; chính những nhóm này đã hỗ trợ cho VC xâm chiếm miền Nam và gây bao đổ vỡ tan thương cho bao gia đình. Chúng ta sẽ thấy trong tương lai những hiện tượng xảy ra y như những gì mà người ta đã biết về người CS khi họ dùng các phương pháp này để hại bao thế hệ đi trước. Thực vậy, ở mỗi thế hệ, một số người đã bị sa vào lưới trong đó chỉ có rất ít, cả già lẫn trẻ, được may mắn thoát khỏi chủ thuyết mà thôi. Cứ như thế bánh xe trở trêu của con tạo cứ xoay dần và nghiền nát những kẻ ít may mắn đó. Ngạn ngữ Mông Cổ có câu:

"Không phải tất cả những người cười với anh đều là bạn, cũng như không phải tất cả những người làm anh bực mình đều là kẻ thù".

Cho tới 1988, Hà Nội thường không ngớt gọi tập thể người Việt tỵ nạn chính trị tại hải ngoại là những phần tử "gian manh, lười biếng", không chịu ở lại "xây dựng đất nước" mà chạy theo "bơ thừa, sữa cặn của đế quốc". Một mặt, CS gây biết bao hãi hùng cho dân và làm họ phải bỏ chạy, còn mặt khác thì đánh tiếng cho người Tây phương biết là đám người Việt kia chỉ là những kẻ "hèn nhát và ăn bám" để người ngoại quốc không cho họ có chỗ dung thân: CS đã đưa họ vào thế lưỡng đầu thọ địch.



Từ trái sang phải: Luật sư Nguyễn Hoàng Dũng, BS Phạm Đặng Long Cơ (Chủ tịch Phòng Thương Mãi O.C.), Đại Sứ M. Michalak, Tony Thuy Le (Tổng Giám Đốc Le's Enterprises) và Tô Kiều Phương (Chủ nhiệm Đồng Phương Thời Báo, chủ hệ thống công ty Đông Phương, Inc)..

Sau đó, CS lại nói khác: người Việt tị nạn cũng là "những Việt kiều yêu nước" nếu họ đem tiền về giúp kẻ đuổi họ đi hoặc hãy hợp tác với họ. Một vài Việt gian đã làm được việc này: gần đây ở Little Saigon, **Phạm Đăng Long Cơ (bác sĩ) và Dean Lâm -- anh của Tony Lâm** (Lâm Quang, người bán bún ốc mười mấy năm được bầu làm nghị viên thành phố Westminster, Orange County, California; thời hạn 2 năm) -- đã đưa Lê Văn Bằng (đại sứ VC tại Liên Hiệp Quốc) và 2 tướng VC dạo chơi và ăn uống thoải mái, rồi cùng thăm viếng những cơ sở làm ăn của người Việt ở Westminster.

Khi nhìn lại quá khứ, chúng ta mới hiểu rõ người CS thật giỏi tài nói lươn lẹo; họ ý "có đất và dân" nắm trong tay nên dằn dặt cho đám "phản tặc" biết tay. Thật vậy, khi vậy khi khác có chi lạ và đó cũng là một trong các thói quen của CS: họ chỉ hợp tác, hữu nghị, khi lâm vào thế cần sự giúp đỡ và xuôi chiều để tồn tại. Xưa kia trong thời chiến tranh với Pháp, Hồ Chí Minh có nói câu:

"Khi cần thì cờ tam tài (cờ của Pháp) cũng treo".

Câu này suy rộng ra là **khi Đảng đang ở thế nguy hiểm thì nếu cần bán nước cho Pháp, qui lụy cho Nga - Tàu, bắt tay lại với "đế quốc" Mỹ thì không sao, miễn là Đảng được vững và tồn tại.** Đó là tư tưởng Hồ Chí Minh mà CSVN hiện đang giữ gìn, nghiên cứu và áp dụng. Nhưng có một điều là "tư tưởng" này có khác gì các câu nói của Lê-nin ở trên?



Peter Slipper (trái), Chủ tịch nhóm nghị sĩ hữu nghị Úc -Việt và Việt gian Cộng Sản Thứ trưởng Lê Văn Bằng (thứ 2 từ trái qua) đang trò chuyện với ông Nguyễn Công Khế (bìa phải)

Vào khoảng đầu năm 1988, một tờ nhật báo ở Pháp mang tên Paris Soir có đề cập đến **một tổ chức hoạt động KINH TÀI và PHÁ RỐI của CSVN tại các quốc gia hải ngoại** -- nơi có nhiều người VN tị nạn -- **và được mệnh danh là "Hoa Hồng Đỏ"**. Ngoài ra chiến dịch này còn mang một cái tên khác là chiến dịch "Mạng Nhện". Có 2 cán bộ CS đặc trách chỉ huy và vận

động cho chiến dịch trên là **Huỳnh Trung Đồng và Lê Quang Sơn**. Trước đây tổ chức này đã có cơ quan truyền thông chính thức là các tờ báo **Cái Đình Làng, Thái Bình, Việt Kiều Yêu Nước, Hồn Nước** và những tờ báo thân hữu của họ là **Mầm Non, Thanh Niên Hành Động**,...Mục đích là tuyên truyền cho CS nhắm vào 2 chủ điểm sau:

1. **Kinh tài:** CS cho xây dựng các cơ sở kinh tài hải ngoại (một số đã thực sự hoạt động liên tục kể từ 1976), trong dịch vụ buôn bán, gửi quà, tiền và vật dụng về VN, kể cả các dịch vụ đưa người vượt biên, xin thủ tục ODP (Operation Departure Program). Họ cũng liên hệ đến các tổ chức lo các chuyến về thăm VN.

2. **Chánh trị:** Nhằm phá rối cộng đồng tị nạn, gây xáo trộn mọi sinh hoạt cộng đồng, nhất là sinh hoạt chính trị. Sau đây là một bài báo của Hoàng Văn Trác trên "Ngày nay", số 160, 1/6/1988 nói kỹ hơn về vấn đề này. Sống trong những thể chế dân chủ, chúng ta có quyền tin hay không tin vào bài này. Tuy nhiên, đây cũng là một tài liệu để ta suy ngẫm.



Sau khi thi hành bản án tử hình ĐÌNH BÁ THI tại Phan Thiết, Bộ Chính trị đảng CSVN tại Hà Nội đưa tên đại tá có nhiều kinh nghiệm về tình báo và khuyh đảo là **HÀ VĂN LÂU**, sang nắm trọn guồng máy tình báo nước ngoài tại Liên-Hiệp-Quốc. Đi theo phụ tá cho Hà Văn Lâu là Nguyễn Ngọc Dung, nữ Trung tá, nguyên chỉ huy trưởng tình báo và phản gián quân khu 7 của Trung tướng CS Trần Văn Trà.

Hà Văn Lâu cùng phu nhân

Mới đây, Hà Văn Lâu còn được tăng cường thêm một tình báo cỡ gốc nữa, đó là Phạm Ngọc Ân. Bộ máy tình báo và khuyh đảo của Hà Văn Lâu được đặt trực tiếp dưới quyền điều khiển của Bộ Chính trị tại Hà Nội, thay vì thuộc bộ ngoại giao của họ. Không cần phải dày công tìm hiểu, mà chỉ cần căn cứ vào yếu tố trực thuộc Đảng, người ta cũng có thể lượng định được vai trò quan trọng mà Trung Ương Chính Trị Bộ tại Hà Nội sắp đặt cho bộ máy này, nhằm củng cố địa vị của họ đối với thế giới bên ngoài và **triệt hạ đối thủ là khối hơn một triệu người Việt tị nạn khắp thế giới, đặc biệt tại Mỹ**. Vẫn biết rằng, đối với CS, thì Nhà nước với Đảng là một. Nhưng khi một cơ quan được đặt trực tiếp với Đảng (tức Trung ương Chính trị bộ), có nghĩa là chủ trương, đường lối, nội dung kế hoạch của cơ quan đó sẽ cứng rắn hơn, sắt máu hơn, và vì thế phải được giao cho những cán bộ từng chứng tỏ "Trung với Đảng, hiếu với dân". Đảng lại có kỷ luật của Đảng, để một khi đi ra ngoài vòng kỷ luật đó, thì chỉ có lãnh mã tấu như Đình Bá Thi, Trung tướng Nguyễn Bình đã lãnh. Cho nên, việc Bộ Chính trị Hà Nội đặt guồng máy tình báo và khuyh đảo của Hà Văn Lâu trực thuộc Đảng, cho ta một nhận xét rất rõ ràng, về tầm mức quan trọng của họ

nhằm vào hàng ngũ tị nạn chúng ta Kế hoạch của họ được thực hiện từng bước, mỗi bước gọi là một cánh hồng. Trong bài này, ta hãy lướt qua những bước chính họ đã đi; đó là bốn bước căn bản, được gọi là Cánh Hồng 1,2,3 và 4.

A.- Cánh hồng 1: Kết hợp

Đình Bá Thi, người CS có công nhất trong việc dành chiếc ghế đại diện cho CSVN tại Liên-Hiệp-Quốc, và cũng là đại diện đầu tiên của CSVN tại diễn đàn quốc tế này, bị cơ quan phản gián FBI Mỹ bắt vào trưa ngày 31/1/1978 cùng với tên tay sai người Mỹ là Donald L. Humphrey (có vợ Việt) và TRƯƠNG ĐÌNH HÙNG (con trai luật sư Trương Đình Dzu), khi cả ba bị bắt quả tang đang ăn cắp tài liệu mật của Mỹ và bị Hà Nội giết tại Phan Thiết. Khi Đình Bá Thi chết, thì hệ thống tình báo và khuynh đảo của Hà Nội trong kế hoạch "Hoa Hồng Đỏ" đã thực hiện được bước đầu trong bốn bước của toàn bộ kế hoạch. Bước đầu này là bước "Kết Hợp" (Cánh hồng 1).

Cánh hồng 1 đã được Đình Bá Thi và nhóm sinh viên Việt Nam du học do sinh viên **Nguyễn Thái Bình** là đầu (Nguyễn Thái Bình bị CIA bắn chết trên không phận biển Nam Hải khi tên này trở về VN năm 1969, một tên sinh viên khác lên thay Bình dường như là **Ngô Bá Long**), có nhiệm vụ kết hợp các cán bộ CS rải rác khắp nước Mỹ, mà vì lý do chính trị, họ đã phải phân tán và thu vào trong bóng tối. Ta còn nhớ những năm 1976-1978, hầu hết mọi gia đình VN tại Mỹ đều nhận được **tờ báo THÁI BÌNH (là tên của sinh viên Nguyễn Thái Bình)**. Tờ Thái Bình được phát hành, vừa có mục đích tuyên truyền, vừa để kết hợp cán bộ qua đường giấy PO Box.

Cũng như năm 1956, khi Hà Nội bắt đầu kế hoạch tập trung cán bộ nằm vùng khắp Nam VN, họ đã dùng nhiều hình thức, nhưng dấu hiệu rõ ràng nhất, mà chính quyền VNCH lúc đó không để ý, là cuốn phim "Mưa Rừng", do cán bộ CS nằm vùng **Kim Chung** thực hiện. Nội dung cuốn phim là một chuyện tình, như nội dung của bất cứ cuốn phim thường nào khác. Nhưng hình ảnh cuối cùng được chiếu trên màn bạc, là **hình một đóa hoa hồng đỏ tươi, với một con bướm vàng bay lượn nhiều vòng, và cuối cùng đậu lại ngay giữa bông hồng**. Màu đỏ của hoa hồng tượng trưng cho nền cờ đỏ. Còn bướm vàng tượng trưng cho ngôi sao vàng. Hình ảnh cuối cùng của cuốn phim này, là một lệnh tập trung cho cán bộ nằm vùng toàn quốc. Tờ Thái Bình sau đó thấy mất tăm, nhưng **để thay thế, CS cho ra đời tờ CÁI ĐÌNH LÀNG**, nhưng tờ này cũng thấy ngưng, sau khi người đứng đầu là **Dương Trọng Lâm** bị bắn chết.

Ngoài việc kết hợp cán bộ CSVN mà CS đã có sẵn, Đình Bá Thi tìm đến những tay Mỹ phản chiến thứ nặng nhất, để phối hợp và yểm trợ, trong số này, hai người CS đáng tin tưởng hơn cả là Don Luce (tên ký giả đã tạo ra huyền thoại chuồng cọp Côn Sơn) và Jane Fonda đã đồng dục đứng chửi Mỹ ngay tại Hà Nội: "Nhân dân Mỹ và nhân dân yêu chuộng hoà bình khắp thế giới, hãy vùng lên, cùng với nhân dân yêu chuộng hoà bình tại VN, xây dựng một nền Hoà Bình trên phần đất này" (*báo Nhân Dân, số 1485, ngày 28/4/1964*). Ngoài 2 người Mỹ này, CS làm danh sách những tay phản chiến mà họ tin tưởng vẫn còn ủng hộ họ, sau khi đã trực tiếp giúp họ qua chiến thắng 75. Trong số những người và tổ chức được Đình Bá Thi kết hợp lại, đầu tiên phải nói đến hai hội đạo METHODIST và QUAKER, là hai hội đạo cực kỳ phản chiến đã từng đứng đầu tổ chức cuộc biểu tình lớn lao tại Central Park, Nữu Ước ngày 27/4/64, cuộc biểu tình này được mệnh danh là "Diễn hành chống chết" (March against Death). Những Coretta King (vợ mục sư King), Kennedy, McGovern cũng được bọn CSVN tiếp xúc và kết hợp.

Một thành phần khác cũng được lệnh kết hợp, là **số cán bộ CS được Hà Nội gọi sang Mỹ qua ngã các đoàn vượt biên**. Ta còn nhớ, mấy năm trước đây, những bộ mặt từng tung hô CS và hợp tác với họ trong cuộc chiến, như **TRẦN NGỌC CHÂU, HOÀNG NGỌC GIÀU** là những người ta không nghi ngờ gì cả, đã được Hà nội gọi sang đây để tiếp tục hoạt động cho họ. Hàng trăm cán bộ khác không được nêu tên tuổi, nhưng cơ quan phản gián FBI đều biết rõ tung tích của họ.

Móc nối lại những thành phần từng hoạt động cho họ, liên lạc với những thành phần mới xâm nhập qua đường giấy tị nạn, củng cố thêm thành phần phản chiến cũ, CSVN coi như đã hoàn tất giai đoạn "Kết Hợp" tức "Cánh Hồng 1". Bước thực hiện kết hợp này, CSVN đặt ra như một bước căn bản, như tài liệu học tập của họ đã ghi: "Thông suốt đường lối Đảng, nắm vững chỉ tiêu Cách Mạng, kết hợp nhịp nhàng giữa bạn và ta, bước 1 tiến vững vàng, để ta bước qua bước tiến 2 (Học tập số 2, 6/76).

B. Cánh hồng 2: Vòng tay

CS gọi giai đoạn này là "Vòng tay", nghĩa là tìm bạn khắp nơi, đứng về phía họ để yểm trợ họ, như họ đã làm trong cuộc chiến và họ đã thành công. Người tổ chức và cho phát động bước tiến 2 là **HÀ VĂN LÂU**, đại tá thâm niên và có nhiều kinh nghiệm nhất về khuynh đảo trong hàng ngũ cao cấp của CSVN.

Sở dĩ Hà Nội phải xét lại và củng cố thêm hàng ngũ bạn của họ, vì sau 1975, rất nhiều thành phần phản chiến Mỹ đã phản tỉnh, trong số đó, cay cú nhất cho Hà Nội là Joan Baez, người nữ ca sĩ nổi danh, cặp bài trùng của Jane Fonda, từng hết lời ca ngợi cộng sản Việt Nam, và coi Hồ Chí Minh như một "Washington Việt Nam". Hà Nội cũng **nhận định và đánh giá chính xác tiềm năng đấu tranh của khối người Việt Quốc gia hải ngoại**, để thấy được rằng, khối Quốc gia này là một trợ lực chính trong nỗ lực của CS nhằm củng cố địa vị của họ trên bình diện quốc tế, nhất là đối với Mỹ, hy vọng cuối cùng để cứu vãn tình trạng kiệt quệ về kinh tế, và đôn đốc về chính trị của họ. Đưa vòng tay lớn ra để tìm thêm bạn, CSVN đã thấy rõ thế yếu của mình. Nhưng CS không tìm bạn theo đúng nghĩa của bạn, mà CS tìm bạn theo tiêu chuẩn mà họ gọi là TIỂU CHUẨN CÁCH MẠNG, và nhất là để đáp ứng nhu cầu giai đoạn. Ta thấy CS phân loại bạn mà họ muốn thu thập và tìm kiếm, ra hai loại:

1. Bạn lâu dài:

Gồm những thành phần mà quá trình hoạt động có thể chứng minh được lòng trung kiên đối với chế độ CS. Những đảng viên CS Mỹ, những thành phần phản chiến cũ còn giữ vững lập trường.. Những Don Luce, Stanley Karnow, Michael McLean, Trần Tam Tĩnh,...là những thành phần được CS coi là đồng chí và là bạn lâu dài. Chủ đích của CSVN khi thu nhập những bạn lâu dài này, không phải chỉ để có thêm bạn, mà chính là để, từ những thành phần cốt cán này, sẽ ảnh hưởng đến nhiều địa hạt khác, thành phần khác, hầu thu lợi và lôi kéo đứng về chiến tuyến của họ. Hay nói cách khác, **những thành phần mà CS coi là bạn lâu dài, được CS sử dụng như một vết dầu loang**. Một Donald L. Humphrey không phải tự nhiên mà điên khùng đi lấy cấp tài liệu ngoại giao mật của chính quốc gia mình cho Đinh Bá Thi để lãnh án tù 6 năm. Một Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ, bên cạnh lòng nhân từ, đạo đức của các ngài, chắc chắn các ngài còn bị ảnh hưởng từ ngoại vị Ngoại vi đó có thể là Kennedy, là đám sinh viên thiên tả tại đại học Harvard, Massachusetts, hay Pennsylvania, là những đại học nổi tiếng phản chiến. Để các ngài không nhìn thấu được cái quỷ quyết của CSVN, nên mới có bản nhận định 19/11/70, một nhát búa nặng ngàn cân, đập xuống chính quyền Mỹ. Một bản chính trong bản nhận định đó: *"Bất cứ lợi ích nào, dù lớn lao đến đâu, mà chúng ta hy vọng đạt được qua việc tiếp tục tham chiến tại VN, cũng không thể bù đắp được những tàn phá về sinh mạng do cuộc chiến đó gây nên."* (At this point of history, it seems clear to us that whatever good we hope to achieve through continued involvement in this war is now outweighed by the destruction of human life and moral values which it inflicts).

Những Coretta King, Kennedy, Ramsey Clark, tự họ không làm gì đáng phải làm cho chính phủ Mỹ bó tay về vấn đề VN, nhưng họ đã lôi cuốn hàng trăm ngàn người Mỹ khác, là vì khờ khạo không một chút hiểu biết gì về bản chất của CS, đã cùng nhau xuống đường, hò la, lên án việc tham chiến của Mỹ tại VN là phản đạo đức (morally wrong) phản hòa bình (against peace). Tất cả những người Mỹ ngớ ngẩn một cách tội nghiệp đó. được CSVN coi là bạn trung thành, bạn lâu dài của họ, vì nhờ họ, mà CS được thêm những thành phần khác đứng sau lưng, nghĩa là CS đã thành công trong chiến lược vết dầu loang. Chính những thành phần này đã tạo chiến thắng cho họ năm 1975. Dĩ nhiên, trong thành phần mà CS coi là bạn lâu dài, CS còn sử dụng họ trong nhiều phạm vi hoạt động khác, tùy theo khả năng, để gài vào các nhiệm vụ như **gián điệp, trí vận, học đường vụ,...**

2. Bạn giai đoạn:

Gồm những thành phần mà CS biết rằng, chỉ theo họ vì hoàn cảnh, vì nhu cầu, hoặc ở một thế kẹt nào đó. Cũng được coi là bạn giai đoạn những người không theo họ, nhưng cũng không chống họ, nhưng lại chống kẻ thù của họ. Những thành phần được CS coi như bạn giai đoạn không nhất thiết phải theo họ, không cần thiết phải biết về chủ thuyết cộng sản của họ, **chỉ cần đứng chống họ, nhưng chống các đoàn thể quốc gia**. Trường hợp điển hình, như **Phong Trào Liên Ban Đông Nam Á**, một thời hoạt động mạnh tại Pháp, tuy nói rằng họ không theo CS, nhưng họ lại có một chủ trương rất mập mờ, là liên kết những người da vàng để chống lại người da trắng. Họ **không chịu dùng quốc kỳ vàng 3 sọc đỏ**. Chủ tịch của phong trào này là ông **Hoàng Văn Mười**, một cái tên rất lạ đối với người VN chống cộng. Tổng thư ký của phong trào này là cô **Trần Thị Thanh Nga**, con gái cô Thượng Nghị sĩ **Trần Chánh Thành**, tuy không theo CS, nhưng chị ruột của cô Nga là **Trần Thị Ý Hoa**, lại là một cán bộ CS thứ dử. CS đã kích các đoàn thể khác, nhưng chưa một lần nào nhắc đến Phong Trào Liên Ban Đông Nam Á. Cho nên người ta đặc một dấu hỏi lớn về phong trào này, nếu không phải do CS tổ chức thì cũng được CS giật dây theo lối bạn giai đoạn.

Chúng ta còn nhớ một phong trào quái dị khác được thành lập tại Saigon năm 1955 do một số trí thức miền Nam chủ trương gồm có các ông **TRINH ĐÌNH THẢO, TRƯƠNG ĐÌNH DZU, LÂM VĂN TIẾT** đứng ra thành lập, đó là Phong Trào Bảo Vệ Hoà Bình. Phong trào này không phải là tổ chức của CS, nhưng được CS ủng hộ và thúc đẩy. Người ta thấy chủ trương của phong trào này thiên về CS một cách rõ ràng, chủ trương đó là đòi hỏi những bên ký hiệp định Geneva 1954 phải thi hành những điều khoản ghi trong hiệp định, và họ nhấn mạnh đến **điều khoản tổng tuyển cử 1956**. CS Bắc Việt lúc đó cũng cương quyết đòi hỏi Mỹ và Nam VN phải tổ chức tổng tuyển cử, vì với bộ máy kim kẹp miền Bắc, thêm vào là hàng chục ngàn cán bộ được gài vào miền Nam, chắc chắn tổng tuyển cử sẽ mang lại phần thắng cho CS.

Những cá nhân và đoàn thể được CS coi là bạn giai đoạn, bạn nhu cầu, là những cá nhân và đoàn thể thuộc loại vừa kể trên. Nghĩa là những cá nhân, những đoàn thể không phải nhất thiết phải theo họ, dĩ nhiên nếu theo họ và phục tùng họ là nhất, nhưng họ cần các thành phần đó **đừng chống đối** họ là được. Chủ đích của CS khi lôi kéo những thành phần này, trước hết là chỉ để chặt bót chân tay của địch. **Đối với khối người Việt tị nạn, CS cũng áp dụng lối chọn bạn như họ đã áp dụng trong thời chiến trước đây.** CS biết rằng, đối diện với thực tế, họ đang trong thế quá yếu kém so với lực lượng chống cộng hùng hậu của người tị nạn, và nhất là đại đa số người tị nạn đều có những mối hận cay đắng với họ. Do đó, dùng những thủ đoạn bịp bợm, dụ dỗ những thành phần này trở thành người CS, hoặc thành loại bạn trung kiên của họ là điều họ không hề nghĩ đến. Điều mà họ nghĩ đến và cố gắng thực hiện, là biến càng nhiều càng tốt những người chống họ, thành những người không chống ai cả. Bước đi này của CS tương tự chủ trương của họ từ ngàn xưa mà ai cũng đã biết: *"Cái gì của tôi, tôi giữ đến cùng. Cái gì của anh, chúng ta thương thuyết."* Chính vì thủ đoạn này của CS, mà ta thấy **có một số người Việt tị nạn đặt chân lên đất Mỹ năm 1975 với đầy ắp một lòng căm thù CS, bỗng dưng một thời, quên cả thù cũ, ngớ ngẩn tuyên bố: "Phải no bụng đã mới chống cộng được."**

Một số khác, từ căn bản, họ là những người chống cộng, nhưng **chỉ vì một bất mãn cá nhân, quay mặt đi** không còn nhìn nhận đoàn thể, bạn hữu của mình nữa, và cũng được CS coi như những người bạn giai đoạn.

C. Cánh hồng 3: Xâm nhập lũng đoạn.

Giai đoạn này là **giai đoạn quan trọng nhất** của chiến dịch, vì nó là thành quả của 2 giai đoạn trên, và nhất là một bảo đảm cho giai đoạn sau. Giai đoạn này thất bại, coi như cả chiến dịch thất bại. Vì thế, CS đã điều nghiên rất kỹ, họ lấy kinh nghiệm cũ, tra dồi thêm phần kỹ thuật mới để áp dụng kế hoạch trong giai đoạn 3 này. Ta thử nhìn xem, CS đã đi như thế nào trong giai đoạn xâm nhập và gây lũng đoạn.

1- Xâm nhập:

Bài học ôn: Vào những năm đầu của cuộc tị nạn, tức khoảng 1975-1977, CS Hà Nội đánh giá rất thấp tập thể người Việt tị nạn trên thế giới. Họ quan niệm rằng, các đoàn thể của người tị nạn hầu hết được lãnh đạo bởi những người thuộc các thành phần rất bê bối, tham nhũng, nhiều tội ác, dốt nát. Những người này có nói, cũng chẳng ai nghe. Nhận định của Hà Nội không phải hoàn toàn vô căn cứ, vì thực ra cũng có một số ít người lãnh đạo của một vài hội đoàn, tỏ ra quá kém cỏi và thiếu hẳn tư cách lãnh đạo. Vài ba hội đoàn này, dần dần thấy biến mất dạng. Nhưng, vào những năm sau này, khi khí thế đấu tranh của người Việt lên cao, có tổ chức và được hậu thuẫn của cả tập thể người Việt lẫn một số quốc gia tự do, lần lượt ra đời, thì Hà Nội bắt đầu chuyển hướng, và mục tiêu chính của họ tại hải ngoại, không phải chỉ còn nhắm vào lãnh vực chính trị, kinh tế, ngoại giao nữa, mà đồng thời phải **ra sức tiêu diệt tiềm năng đấu tranh của "bọn tàn dư Ngụy"**, tức là khối người Việt tị nạn. Những hội đoàn các Cộng Đồng tôn giáo, nhất là Công Giáo, Lực Lượng Thanh Niên Tự Do Âu Châu, Tổ Chức Người Việt Tự Do, là những hội đoàn được cộng sản chú tâm nhiều nhất. Việc Hà Nội đưa Hà Văn Lâu sang Mỹ, cũng không ngoài chủ đích tìm cách khuynh đảo khối người Việt tị nạn, như hần đã làm được tại Thái Lan.



Trước hết, nhìn lại quá khứ đấu tranh suốt 30 năm, ta thấy CS đã chứng tỏ một **kỹ thuật xâm nhập và gài người rất tinh vi** vào các đoàn thể, các tôn giáo và ngay cả quân đội. Những trường hợp điển hình mà ta chưa quên, phải nói vụ **Huỳnh Văn Trọng**, phụ tá đặc biệt của TT Nguyễn Văn Thiệu. Đây là một cán bộ CS lọt được vào một chức vụ cao nhất thuộc phía hành pháp. Cho đến nay, sau nhiều năm mất nước, về phía Việt Nam Cộng Hòa, ngoài ông Thiệu và ông Đặng Văn Quang, có lẽ ít ai biết Trọng đã lọt được vào Dinh Độc Lập qua ngã nào (2 quyển sách mới có nói về vụ Huỳnh Văn Trọng, hiện mang quân hàm tướng công an VC). Có người cho rằng, CS Hà Nội dùng tiền, vì khi vụ đổ bể, một vị đại tá làm việc trong dinh đã được nghe ông Thiệu quở trách ông Quang và ông Quang trả lời: *"Moa làm tiền cho cả nhóm chứ riêng gì cho cá nhân moa"*.

Tướng Cộng sản Huỳnh Văn Trọng

Có người lại cho rằng, chính CIA đã đưa Trọng vào qua trung gian ông Quang, vì ai cũng biết ông Đặng Văn Quang là tay CIA nặng ký vào bậc nhất trong số những người VN cộng tác với cơ quan tình báo chiến lược này. Nhưng qua ngã nào thì tên cán bộ CS này cũng đã lọt vào ngòi bên cạnh ông Thiệu suốt mấy năm trời, và sau này người ta chẳng còn ngạc nhiên gì, khi những kế hoạch tối mật được soạn thảo tại Dinh Độc Lập, chính phủ ông Thiệu chưa kịp thực hiện thì Hà Nội đã được thông báo đầy đủ. Chẳng hạn như những dự tính chính trị đưa ra áp dụng tại Hội Nghị Paris năm 1971, Dinh Độc Lập đánh mật điện cho phái đoàn Việt Nam Cộng Hòa đêm hôm trước để sáng hôm sau trường phái đoàn đưa ra hội nghị Khi VNCH vừa đưa ra, Nguyễn Hữu Thọ đã cười nhạt và hần

phản pháo không một sơ hở. Kế hoạch đánh chiếm Hạ Lào năm 1972 cũng thế, theo lời một sĩ quan Tham mưu Lữ đoàn Nhảy dù, thì CS đã biết trước tất cả nên chỉ việc nằm chờ, bao nhiêu sinh mạng chiến sĩ VNCH để lại trên chiến trường một cách oan uổng. **Ông Thiệu phải chịu trách nhiệm trước lịch sử.**

Việt Gian Nguyễn Hữu Hạnh , Trần Ngọc Châu, Phạm Ngọc Thảo, Vũ Hạnh, Kim Cương

Trường hợp chuẩn tướng NGUYỄN HỮU HẠNH, người đã cùng Dương Văn Minh ra lệnh cho Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đầu hàng CS sáng 30/4/75, đã bí mật liên lạc với tướng CS TRẦN VĂN TRÀ, trong suốt thời gian Trà làm Trưởng Phái Đoàn Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam tại hội nghị quân sự bốn bên tại Tân Sơn Nhất, mà không một ai hay.

Cựu dân biểu TRẦN NGỌC CHÂU, lợi dụng bất khả xâm phạm của một dân biểu, cùng sát cánh với KIỀU MỘNG THU và các "Thầy", công khai đánh phá ta ngay tại Sài Gòn, nhưng lại âm thầm thảo kế hoạch và trao tin mật cho em ruột là Trần Ngọc Hiền, đại úy tình báo CS Bắc Việt.

Đại tá PHẠM NGỌC THẢO, một cựu Trung Đoàn Trưởng CSBV, giả vờ hồi chánh, bịp cả chế độ đệ I và đệ II Cộng Hoà. Với chức vụ Tỉnh trưởng Kiến Hoà, Thảo (Tướng TRẦN BẠCH ĐĂNG của VC đã vinh danh và tổ chức truy điệu cho Thảo năm 1980-81 ở Saigon) đã gây nên không biết bao tội ác tày trời với dân chúng, mục đích của Thảo là để gây căm thù giữa dân chúng đối với chính quyền Việt Nam Cộng Hoà (có lẽ **vi vạ mà một số dân Bến Tre theo CS**; báo chí ngoại quốc khi tường thuật về những "tội ác" chỉ biết Thảo là quân nhân của quân lực VNCH; **tên Thảo này thật thâm độc**). Thảo bị giết tại Hồ Nai năm 1969. Sau 30/4/75, cộng sản cải mộ Thảo và đưa về chôn cất tại nghĩa trang dành riêng cho tử sĩ cộng sản.



Nhà văn Vũ Hạnh

Trên mặt trận văn hóa, cộng sản đội lốt **nhà văn VŨ HẠNH** (mặc dầu cố gắng nhưng vẫn chưa vào đảng được sau 1975; thật chí, Vũ Hạnh không còn sáng tác như hồi trước 75 nữa), **đào Kim Cương**, **đào tiếng chuông vàng đất Bắc Kim Chung**, là những CS nằm vùng và đặc lực cho Hà Nội.

Ngoài những tên CS nằm im lìm trong các cơ quan chính quyền, lập pháp cũng như hành pháp, quân đội, văn hóa, báo chí, ta còn thấy những tên CS đội lốt nhà tu, trí thức, chính khách, công khai tiếp trợ cho đồng bọn dưới nhiều danh nghĩa. Những linh mục **PHAN KHẮC TỬ**, với khổ nhục kế "Kẻ Hốt Rác" để nắm thành phần lao đ. ng. "Linh mục" **NGUYỄN NGỌC LAN**, lợi dụng tự do báo chí để viết sách, viết báo cổ võ chủ thuyết cộng sản, mà ghê gớm hơn hết là cuốn "Đường Hay Lô Cốt?". Linh mục **TRƯƠNG BÁ CẦN** (nay lờ ra là linh mục quốc doanh ở Saigon), luôn luôn dùng tòa giảng để kêu gọi chấm dứt chiến tranh (theo đường lối CS, nghĩa là Mỹ phải rút, miền Nam phải buồn sủng). Những

tên cộng sản đội lốt nhà sư **THÍCH ĐÔN HẬU, THÍCH MINH CHÂU, THÍCH NHẤT HẠNH**, sư cô **HUỲNH LIÊN**, là những tên CS ồn ào nhất, chính những tên CS nguy trang nhà tu này đã chủ trương đưa bàn thờ Phật xuống đường, rồi ngồi chần trên cầu Gia Hội, An Cựu tại Huế, không cho quân đội tiếp viện, **chính vì thế mà các đơn vị thuộc sư đoàn I Bộ binh tại An Lộ bị thiệt hại nặng nề vào đầu tháng 4/1966** vì không được tiếp viện.

Ngoài các tên CS đội lốt nhà tu vừa kể, người Việt Nam không thể nào quên được **những tên trí thức ăn cơm quốc gia từ đời cố nội ngoại của họ, nhưng vẫn ngu xuẩn vùi đầu đứng trong hàng ngũ kẻ thù trong cuộc chiến tàn bạo giết hại bao người trong 30 năm**. Điển hình hơn hết là bọn Hội Đồng Nhân Dân Cứu Quốc tại Huế với các tên **LÊ KHẮC QUYẾN, VĨNH KHA, HOÀNG PHŨ NGỌC TƯỜNG, LÊ TUYÊN, HOÀNG VĂN GIÀU**. Giữa lúc bọn "Cứu Quốc" hoành hành tại Huế, thì tại Saigon, đồng minh của họ cũng múa lên một nhịp bài hát "Cứu Quốc" do các tên nằm vùng **Huỳnh Tấn Mẫm, Cao Thị Liên, Lý Quý Chung, Lý Chánh Trung, Hồ Ngọc Nhuận, Kiều Mộng Thu, Trần Ngọc Châu, "linh mục" Nguyễn Ngọc Lan...**



Linh mục Phan Khắc Tử

Nhìn lại thế cờ bố trí trên mặt trận xâm nhập của CS Hà Nội tại miền Nam trong quá khứ, người quốc gia hải ngoại ngày nay không thể không cảnh giác. Cảnh giác để không bước vào trong dĩ vãng, để đến nỗi một tên CS nằm ngay trong cơ quan đầu não tối cao của quốc gia mà vẫn không hay biết.. Một tên nằm vùng trong làng báo chí suốt 15 năm mà không hề bị lộ tông tích. Những cố vấn, những phụ tá, những thầy tu nằm vùng đó hiện nay không thiếu gì trong hàng ngũ người Việt tỵ nạn hải

ngoại.

Bài học mới:

Những bước căn bản được soạn thảo cho kế hoạch xâm nhập thời chiến, cộng sản vẫn giữ nguyên để áp dụng cho kế hoạch xâm nhập hàng ngũ quốc gia tại hải ngoại. Nghĩa là có những tên lính tiên phong đóng vai tu hành, học giả, sinh viên, nhà buôn và một số những người Việt không có kinh nghiệm, được gài vào hàng ngũ tỵ nạn. CS chỉ thay đổi mục tiêu, để thay vì đích thân đứng ra tổ chức những cuộc khuyh đảo, họ đã dùng những phần tử trên để gây lũng đoạn chia rẽ, phá nát hàng ngũ ta, hầu tru diệt một chương ngại vật và tránh hậu hoạ trong tương lai.



Linh mục Phan Khắc Từ (bìa phải) đứng bên các tăng ni Phật giáo trong một cuộc biểu tình.

Trước hết về mặt chìm, ta thấy CS len lỏi, bố trí người của họ ngay quanh ta. **Những tên sinh viên du học trước đây, nay là những nhà khoa bảng đóng vai cố vấn, phối trí cho một vài đoàn thể quốc gia, lâu lâu tổ chức Tuần Lễ Văn Hóa, nói là thuần túy văn hóa nên không trương cờ quốc gia nào.** Những hội đoàn này, có một vài nơi mới được thành lập, nhưng cũng có một vài nơi, họ tách từ các hội đoàn quốc gia chính ra để thành lập hội đoàn khác.

Ta cũng thấy ít lâu nay, những bàn tay vô hình đã đi **thu lại các chương trình truyền hình tuyên truyền cho CS**, như Vietnam: a History", The First Complete Account, The Ten Thousand Day War,..., những cuốn phim video này được chuyển tay cho đồng bào xem miễn phí. Ai đã bỏ công ra thu, ai đã chi tiền để thu? Người thơ ngây đến đâu cũng trả lời được xuất xứ của việc làm này. Một số người quốc gia cũng biết thế, nhưng vì tò mò, nên vô tình cứ tiếp tay cho kẻ thù.

Những **chiến dịch thư nặc danh bôi bấn những người quốc gia**, hạ danh thế những nhà lãnh đạo tôn giáo, gây chia rẽ giữa các hội đoàn chống cộng. Những chiến dịch tuyên truyền rỉ tai, phao tin đồn nhảm nhắm đích danh một số người lãnh đạo đoàn thể quốc gia tôn giáo. Những tổ chức du đãng, buôn lậu, giết người, hành động phi pháp, để gây tiếng xấu cho tập thể người quốc gia tỵ nạn.

Tất cả những hành động được thúc đẩy bởi những bàn tay vô hình, ném đá giấu tay đó, không ai khác hơn là những tên CS chìm. Đến đây ta lại nhớ vụ xích mích Phật giáo và Công giáo đã xảy ra tại Saigon năm 1964. Mấy tháng sau vụ đảo chánh 1963, Phật giáo và Công giáo trải qua thời kỳ rất căng thẳng tạo nên do những ngộ nhận. Một toán đặc công cộng sản đã **dùng một chiếc xe Lam ba bánh có gắn loa**, chạy đến khu Vạn Hạnh kêu gọi Phật tử phải đến ngay chùa Ấn Quang để giải cứu các Thầy, vì có bọn Công giáo quá khích đang vây và đập phá chùa Chiếc xe Lam đó, lại chạy đến khu ngã ba Ông Tạ là nơi có đông đảo người Công giáo di cư, kêu gọi đồng bào Công giáo phải lên ngay toà báo Xây Dựng (báo Công giáo) để cứu cha Nguyễn Quang Lâm và các cha, vì có bọn Phật tử Ấn Quang đang phá nhà thờ Huyện Sĩ và đốt tòa báo Xây Dựng. Một cuộc ẩu đả bằng dao và gậy gộc, súng nhỏ đã xảy ra tại cả 2 nơi Ấn Quang và nhà thờ Huyện Sĩ giữa thanh niên Công giáo và thanh niên Phật tử. Cuộc ẩu đả diễn ra trong một ngày, làm hàng trăm thanh niên đôi bên bị thương. **Cảnh sát đặc biệt đã bắt được chiếc xe Lam cùng ngày và gồm luôn cả 4 tên đặc công CS chủ trương**, tránh cho Saigon một cuộc Thánh chiến, mà hậu quả không thể lường được.

Về mặt nổi, CS xâm nhập và đang tổ chức những hội đoàn, hoặc lấy chính danh là đoàn thể CS, hoặc ẩn núp dưới một danh nghĩa khác. **Những hội như Hội Việt Kiều Hải Ngoại, Hội Các Nhà Văn, Hội Truyền Thanh Truyền Hình, Hội Phật Tử Hải Ngoại, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Tự Trị**, là những hội do CS tạo nên làm điểm tựa cho thế đứng của họ tại nước ngoài.

Gây lũng đoạn:

Xâm nhập được hàng ngũ địch bằng nhiều cách, dưới nhiều hình thức, hoạt động bên địch với nhiều danh hiệu khác nhau, CS mới có thể tìm được đất đứng, tạo được vị trí hành động. CS bước thêm bước nữa trong giai đoạn của Cánh Hồng 3 này, đó là lũng đoạn, là gây chia rẽ giữa người quốc gia với nhau.

Những hình thức bôi bấn do CS chủ trương, hoặc xúi dục người quốc gia chủ trương bôi bấn lẫn nhau, xảy ra nhan nhản khắp nơi tại Oregon, tại Louisiana, tại Washington và nhiều nơi khác toàn nước Mỹ, đã đôi khi làm người quốc gia nản chí, nhất là khi biết chắc những đòn hạ nhục đó, do chính anh em, bạn hữu cùng một chiến tuyến với nhau, mà chỉ vì óc tỵ hiềm, tự ái cá nhân, bất bình, đã vô tình lọt đúng vào bước tiến gây lũng đoạn của CS nhằm vào hàng ngũ quốc gia.

D. Cánh hồng 4: Xây Dựng:

Trong cuộc chiến gần 40 năm, chưa có một tên CS nào thành công trên lãnh vực khuynh đảo bằng viên Đại tá Hà Văn Lâu. Hà Văn Lâu sinh năm 1918 tại Huế, **con trai Tuần phủ Hà Văn Ngoạn** là Hội viên của Hội Liên Hiệp Pháp. Hà Văn Lâu nguyên là viên sĩ quan mật thám quân đội Pháp, đào ngũ theo Việt minh năm 1945 và được Võ Nguyên Giáp giao ngay trọng trách gián điệp, tình báo trong quân đội Hà Văn Lâu trở thành đảng viên thực thụ CS năm 1950, và trở thành một sĩ quan tình báo chiến lược của Bộ Chính Trị Trung Ương Đảng. Hà Văn Lâu lập được rất nhiều công đối với CSVN, mà một trong những công lao đó là **khuynh đảo để nắm được vào khoảng 60,000 Việt kiều tại Thái Lan**, tạo một hậu thuẫn rất mạnh về chính trị và quân sự cho CS suốt cuộc chiến Việt Nam. Người ta sang Thái Lan về đều ngao ngán, vì thấy **Toà Đại sứ Việt Nam Cộng Hoà không làm gì để phổ biến chính nghĩa**, trong khi CS phản quốc, lừa bịp được Việt kiều, bằng cớ, là hầu hết các gia đình bên đó đều treo hình Hồ Chí Minh. Trong các lễ CS tổ chức Việt kiều tham gia đông đảo. Một số nhỏ những gia đình người quốc gia sống rất cô đơn, **một số khác nêu cao chính nghĩa quốc gia liền bị giết**.

Bài học thành công về Việt kiều tại Thái Lan là bài học rất quý đối với CS, cho nên Hà Nội đã vội đưa Hà Văn Lâu sang Mỹ thay Đinh Bá Thi với một giấc mơ, là cũng biến đổi một triệu người Việt tị nạn thành khối người như Việt kiều ở Thái Lan. Nhưng CS cũng biết rằng, khối người VN một triệu này, không phải 60,000 Việt kiều Thái Lan, vì thế, **CS đã phải mang cả một bộ tham mưu chuyên về tình báo và khuynh đảo** như đã trình bày ở đoạn I và CS đã phải tung nguyên một **chiến dịch gọi là Hoa Hồng Đỏ** để thực hiện cho được mặt trận đánh thẳng vào khối người Việt tị nạn. CS chưa thành công, bằng cớ là sau chín năm với từng bước tiến (từng cánh hồng), CS tỏ ra còn quá yếu ớt so với thực lực của khối quốc gia. **Nhưng đừng vội nghĩ rằng CS đã thua cuộc. Qua bao kinh nghiệm, ta thấy kẻ bỏ cuộc trước chính là phe Tự Do, phe Quốc Gia, chứ không phải CS.** Nhất là hiện nay, tình trạng phân hóa giữa người Quốc Gia hải ngoại vẫn còn trầm trọng; nghĩa là chúng ta vẫn còn tạo môi trường để vi trùng CS có thể sống và phát triển.

Cánh hồng 4, hay giai đoạn Xây Dựng của CS đã bắt đầu, nhưng CS không hề đặt thời điểm phải hoàn tất. Điều này có nghĩa là họ sẽ "đánh trường kỳ". Tài liệu học tập đã ghi rõ, **đối tượng xây dựng chính của họ là thế hệ thứ 2, tức là lứa tuổi đang lớn lên, chưa có một ý niệm gì về CS, chưa bị ném mùi cay đắng nào từ CS** (CS giả vờ che đậy cho những việc làm tàn bạo trong quá khứ bằng cách nói là họ làm sai và "những con nai vàng ngơ ngác" tin là CS cũng là những kẻ biết "hương thiện"). CS đã tập trung được cán bộ, từ cấp tiểu bang, thành phố, mà họ gọi là **"đường giây 3 cụm chiến lược"** (tức Trung tâm Waterside Plaza, nơi phái đoàn Hà Văn Lâu đặt bàn doanh, các tiểu bang và thành phố). CS móc nối hệ thống những tổ chức và cá nhân yểm trợ họ. CS xâm nhập các tổ chức và đoàn thể ta để gây lũng đoạn.

Giai đoạn 4 được phát động, nếu họ thành công, có nghĩa là người quốc gia phải đổi đầu, không phải từ hệ thống cán bộ, từ những thành phần yểm trợ, mà ngay từ tập thể, có khi ngay từ gia đình (**người trẻ non dạ không tin lời cha mẹ kể về những kinh nghiệm với CS**). Người quốc gia chúng ta sẵn sàng chấp nhận cuộc đấu trước khi tình trạng quá muộn chưa?

THAY LỜI KẾT:

Người CS luôn mang trong người **hai thứ vũ khí: bản kinh chiều êm ái, nhẹ nhàng, khi cất lên có tác dụng làm người nghe đi dần vào một giấc ngủ miên man. Và một con dao bén nhọn, giết người rất nhanh.**

Hai thứ vũ khí này, được người CS xử dụng trong một kết hợp vô cùng nhịp nhàng, uyển chuyển. Có những trường hợp cần phải cất lên bản kinh, chờ cho đối phương mê ngủ, rồi bất thần đưa lưỡi dao đi một đường ngọt xót vào giữa tim đối phương. Có những trường hợp bản kinh và lưỡi dao cùng được hoà nhịp một lượt. Cũng có những trường hợp người CS chủ quan, xử dụng lưỡi dao mà không cất lên bản kinh, bị chặn lại, họ tức khắc rút dao về, bản kinh lại được cất lên, chờ cho đối phương mê ngủ, họ mới hạ thủ.

Việt Nam, với bản kinh chiều được **NHẤT CHI MAI** (một nữ Phật tử, ngây thơ hay cố ý thiên tả, tự thiêu để đòi hoà bình theo kiểu CS; theo đó phong trào của Nhất Chi Mai muốn miền Nam phải "trở về với "dân tộc" tức là với CS") cất lên qua lời cầu thống thiết, vào đúng lúc phân thắng trong cuộc chiến đang nghiêng về phía quốc gia:

"Hãy sống dùm tôi, hãy thờ dùm tôi, quả tim này dành cho thù hận, cho hoà bình".

Bản kinh HOÀ BÌNH của Nhất Chi Mai được kết thúc bằng cái chết tự thiêu của cô cho Hoà Bình giữa lòng thủ đô Sài Gòn đã được những McGovern, Kennedy, Coretta King, Jane Fonda, KIỀU MỘNG THU, TRẦN NGỌC CHÂU, THƯỢNG TỌA THÍCH TRÍ QUANG, LINH MỤC PHAN KHẮC TỬ, BÀ NGÔ BÁ THÀNH đồng loạt phụ xướng, và đã lừa được dư luận Mỹ. Không một chần chừ, **Hà Nội rút lưỡi dao khỏi bao đi một đường lút cán ngay giữa trái tim Nam Việt Nam**. Thế giới sử đã ghi lại, hôm đó là ngày 30/4/1975, lúc 10 giờ sáng. Bản khai tử của Việt

Nam Tự Do hiện còn lưu trữ tại Toà Bạch Ốc, Washington. D.C., Hiệp Chung Quốc Hoa Kỳ. Bản sao được trao cho điện Kremlin tại Mạc Tư Khoa, nước Nga Xã Hội Chủ Nghĩa Liên Bang Sô Viết.

Sau một thập niên kể từ ngày Việt Nam Cộng Hoà bị bức tử, không phải không có những người đã thức tỉnh; Michael Novak, tác giả cuốn sách phản chiến nhất nước Mỹ: cuốn "Vietnam: a crisis of conscience". Joan Baez, người đã cùng Jane Fonda, ca ngợi Hồ Chí Minh như một Washington Việt Nam. **Gần đây hơn, hai nữ bác sĩ VN trên 20 tuổi đảng, cháu ruột của tên trùm đồ Đặng Xuân Khu, là bác sĩ Đặng Kim Thoa và bác sĩ Đặng Kim Thu, đã già từ thiên đường CS, trốn sang Phi Châu tìm tự do.**

Nhưng, một thập niên, thời gian vẫn chưa đủ. Và những chứng tích: South Yemen, Ethiopia, Mozambique, Việt Nam, Lào, Cam Bốt, Congo cũng chưa đủ cho một số người thức tỉnh, trong đó có một số người Việt tị nạn. Cho nên mới có những hiện tượng **Thích Nhất Hạnh, linh mục Trần Tam Tỉnh**. Không muốn hiểu CS hay không hiểu CS là quyền của những người ngây thơ, dại dột. Quyền của những đồng minh chơi với bạn theo nhu cầu giai đoạn, giúp bạn theo phong cách của một Thái Thú. Quyền của những người mang tội hiểm vô lý, mặc cảm cá nhân, bất đồng nhỏ mọn.

Nhưng, người quốc gia chân chính, những nạn nhân trực tiếp của suốt 40 năm bị bọm, lừa dối, gian manh từ người CS không có cái quyền đó. Cái quyền mà người quốc gia có là quyền tỉnh thức để không bị ru ngủ bởi bản kinh chiêu. Cảnh giác để khỏi bước vào cái bẫy "dùng bạn của địch đánh địch, dùng địch đánh địch, chia địch để địch bị cô lập và tự diệt". Chưa tìm được cho mình những cái quyền đó, thì đừng nói đến kết đoàn, và nhất là đừng ôm hoài bão dành lại phần đất và tất cả những gì CS đã trắng trợn cướp khỏi tay ta.

Lời nói cuối:

Những lời cảnh cáo nói trên tưởng cũng quá đủ. Ngoài ra, bài báo này còn cho ta thấy một quá khứ đầy sai lầm của những người, vì non kinh nghiệm về chính trị hơn CS hay vì bị lừa dối bởi những phần tử CS hay thân cộng, đã nhiều khi hy sinh thân mình đem đất miền Nam hiến vào tay CS. **Người chiến sĩ của VNCH quá là tội nghiệp, họ chết vì nhiều viên đạn không phải từ kẻ thù ngoài mặt trận mà từ vài huynh đệ chi binh và từ vài người ở hậu phương thiếu sáng suốt bắn ra.** Kết quả lại phải vào tù ra khám khi miền Nam sụp đổ. Sau đó, hậu phương này cũng bị "dần" cho te tua mà một số phải chạy bán sống bán chết và bị người anh em CS khinh bỉ, gia đình thì tan nát, không thể nào gầy dựng lại được nữa. Hàng trăm ngàn người bị chìm sâu dưới đáy biển, một số lớn may mắn hơn tìm được bến bờ và phải nhoi lên vô cùng vất vả tạo lại cuộc sống từ con số không.

Đây là những kinh nghiệm đau thương, được **trả bằng máu và nước mắt**. Chúng cho thấy, chúng ta đang đương đầu với "những người CS" đầy kinh nghiệm chứ không phải là những người VN thân thương chân chính. Mỗi người đại diện của CS mà ta gặp trong và ngoài nước phải được xem là những tay tinh báo giồi và vô cùng lão luyện về chính trị.. Tôi có đọc ở đâu đó là nhà ngoại giao của CS hay nói trắng ra ông đại sứ phải là tay gián điệp thượng thặng của họ. Dĩ nhiên những nhân viên của ông ta cũng thế.

Ta đang nói về những người **tôn thờ Đảng và chỉ có đảng** mà thôi. Tất cả những liên hệ với họ đều không ít thì nhiều dĩ nhiên là có lợi cho họ, hay ít ra không thiệt hại gì cho họ cả. Ta cũng biết rõ ràng ta cũng là những con mồi ngon của họ và họ sẽ "thấu cáy" lúc nào cũng được. Vậy, một lời khuyên, hãy tỉnh thức mà dọn đường sẵn để "rút dùi" trong an toàn nếu có "chung chạ" với họ.. Nếu không thì uổng một đời vì **chơi với CS không phải là trò đùa, mà là "một trò chơi vô cùng nguy hiểm"**. Ý thức hệ của CS không cho phép những người "nửa nạc nửa mỡ" sống chung với họ lâu dài. Nghĩa là, sau một thời gian, phải nhập về bên họ hay sẽ bị quăng đi khi nhu cầu không còn cần thiết nữa. Chuyện quá khứ đã bày ra đó, đừng nên bỏ ngoài tai. **Bằng cấp dù cao tội bực tới đâu cũng không cứu vãn nổi thân phận**, nếu như ít để ý tới chính trị của CS.

Vì nghĩa đồng bào xin được bàn vài câu chớ tai, nhưng chúng không phải chỉ được dựa trên chuyện hảo huyền.